TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/DS-ST.
Ngày: 22-3-2018.
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa ông H với bà Th.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Ông Võ Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 170/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2017, về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-DS, ngày 09 tháng 02 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2018/QĐST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tạ Ngọc H, sinh năm 1966, địa chỉ: Số nhà 228/5, ấp C, xã Ngh, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trần Thị Lệ H, sinh năm 1963, địa chỉ: Số nhà 228/5, ấp C, xã Ngh, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1994, địa chỉ: Số nhà 245/8, ấp Đ, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Tạ Ngọc H trình bày trong đơn khởi kiện và trình bày tiếp theo của bà Trần Thị Lệ Hoa là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngày 09 tháng 11 năm 2016, trên đường đi đám giỗ về nhà, ông H điều khiển xe mô tô biển số 59L1-411.76 theo hướng từ Chợ Ông Văn về xã Thanh Bình, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, khi đến đoạn đường huyện 27, thì bị xe mô tô biển số 63F7- 5046 do bà Nguyễn Thị Hồng Th điều khiển chạy ngược chiều lấn sang trái gây tai nạn cho ông H. Ông H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện thành phố Mỹ Tho, sau đó gia đình đưa ông H đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị 10 ngày, sau đó chuyển đến Bệnh viện Răng hàm mặt điều trị 10 ngày và chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình điều trị 01 ngày rồi xuất viện, tai nạn xảy ra ông H bị thương tích 35% theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Tiền Giang số 222/2017/TgT ngày 27/6/2017.

Nay ông H yêu cầu bà Th bồi thường thiệt hại cho ông H các chi phí trong thời gian điều trị thương tích tại các bệnh viện và chi phí sửa xe, cụ thể như sau:

- Tiền khám chữa bệnh và điều trị tại Bệnh viện Mỹ Tho là 1.650.541 đồng và tiền thuê xe chuyển Bệnh viện Chợ Rẫy là 900.000 đồng.

- Tiền khám chữa bệnh và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy là 17.063.503 đồng và tiền thuê xe đến Bệnh viện là 2.100.000 đồng (03 lần x 700.000 đồng/1 lần).

- Tiền khám chữa bệnh và điều trị tại Bệnh viện Răng hàm mặt là 24.264.627 đồng và tiền thuê xe đến Bệnh viện là 2.100.000 đồng (03 lần x 700.000 đồng/1 lần).

- Chi phí sửa xe mô tô biển số 59L1-411.76 là 5.688.000 đồng, ông H yêu cầu bà Th bồi thường chi phí sửa xe theo bảng kê thứ nhất với tổng số tiền là 2.727.000 đồng; bảng kê thứ hai với số tiền là 2.961.000 đồng thì ông H không yêu cầu bồi thường, vì là chi phí thay thêm phụ tùng, không pH do tai nạn gây ra.

Tổng chi phí điều trị và sửa xe là 50.805.671 đồng. Bà Th và gia đình bà Th đã bồi thường số tiền là 7.000.000 đồng. Nay ông H yêu cầu bà Th bồi thường thêm cho ông H số tiền là 43.805.671 đồng, yêu cầu thanh toán một lần, trong thời gian là 01 tháng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th là bị đơn vắng mặt không có lý do, không tham gia tố tụng.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

Kiểm sát viên trình bày: Tòa án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, hòa giải và xét xử.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông H, buộc bà Th bồi thường thêm cho ông H chi phí điều trị và sửa xe với tổng số tiền là 43.805.671 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn, tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, vụ tai nạn xảy ra trên địa bàn huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nguyên đơn lựa chọn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Châu thành tỉnh Long An. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân

sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bị đơn đã được tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do bị đơn gây tai nạn giao thông làm thiệt hại sức khỏe và tài sản của nguyên đơn, tổng chi phí điều trị và sửa xe là 50.805.671 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của nguyên đơn là có căn cứ, có đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh và phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận, buộc bà Nguyễn Thị Hồng Th bồi thường cho ông Tạ Ngọc H số tiền là 48.078.671 đồng. Đối với chi phí sửa xe mô tô biển số 59L1-411.76, ông Tạ Ngọc H cung cấp hai bảng kê chi phí sửa xe của tiệm sửa xe Mười Hai, bảng kê thứ nhất với tổng số tiền là 2.727.000 đồng, bảng kê thứ hai với tổng số tiền là 2.961.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bảng kê thứ nhất với tổng số tiền là 2.727.000 đồng là chi phí hợp lý cho việc sửa chữa xe bị hư hỏng do tai nạn, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám xe, phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận; bảng kê thứ hai với tổng số tiền là 2.961.000 đồng là những khoản thay phụ tùng không liên quan đến vụ tai nạn, ông H không yêu cầu bồi thường là có căn cứ.

Tổng số tiền ông Tạ Ngọc H yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng Th bồi thường được chấp nhận là 50.805.671 đồng. Bà Th và gia đình bà Th đã bồi thường số tiền là 7.000.000 đồng, do đó buộc bà Th bồi thường thêm cho ông H số tiền là 43.805.671 đồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn pH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Tạ Ngọc H, buộc bà Nguyễn Thị Hồng Th bồi thường thêm cho ông Tạ Ngọc H số tiền là 43.805.671 đồng (bốn mươi ba triệu tám trăm lẻ năm nghìn sáu trăm bảy mươi một đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người pH thi hành án còn pH chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Ông Tạ Ngọc H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Tạ Ngọc H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007902 ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Bà Nguyễn Thị Hồng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 2.190.000 đồng (hai triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

3. Ông Tạ Ngọc H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Hồng Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
-Tòa án tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
-Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng